

Bản án số: 200/2022/HSST
Ngày: 23 - 6 -2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Văn Thuận
2. Bà Nguyễn Thị Lý

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hoà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Châu Thị Kim Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự, thụ lý 156/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 153/2022/QĐXXST-HS ngày ngày 01/6/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 145/2022/HSST-QĐ ngày 14/6/2022 đối với bị cáo:

Đặng Tấn H, sinh năm 1996 tại Khánh Hòa; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn P, xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Đặng Văn M và bà Trang Thị Đ; sống như vợ chồng với Lê Hoàng Gia H; có một con sinh năm 2021; tiền sự: không; tiền án: Ngày 31/3/2016, Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xử phạt 01 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Chấp hành xong hình phạt ngày 09/11/2016. Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 26/11/2021; có mặt.

- Bị hại: Chị Phùng Bích D; nơi cư trú: Chung cư B, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Lê Hoàng Gia H1; nơi cư trú: Đường T, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

2. Anh Trần Lê V; nơi cư trú: Đường P, phường L, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa truy tố về các hành vi phạm tội như sau:

Đặng Tấn H thấy chị Phùng Bích D rao bán xe máy không có giấy tờ trên mạng xã hội facebook nên nảy sinh ý định chiếm đoạt xe của chị D.

Khoảng 18 giờ ngày 15/6/2021, Hồ sử dụng tài khoản facebook “Hoàng Gia Hân L” của bạn gái Lê Hoàng Gia H, trao đổi với chị D mua 01 xe máy hiệu Honda Airblade của chị D đang rao bán trên mạng xã hội facebook, với giá 6.500.000đ. Chị D và H hẹn gặp nhau tại khu vực trước trường Hà Huy T, xã V, thành phố Nha Trang để mua bán xe máy trên. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, H rủ H1 đón taxi đi mua xe máy, H1 đồng ý. Khi đến nơi, thấy chị D cùng 01 xe máy hiệu Honda Airblade, số máy JF46E5103371, số khung RLHJF4614EY403319, gắn biển kiểm soát 77C1-467... đang đứng đợi, để tạo lòng tin cho chị D, H đến yêu cầu xem và thử xe, chị D đồng ý giao xe cho H. Sau đó, H điều khiển xe máy trên chở H ngồi giữa, để chị D ngồi sau. Khi điều khiển xe đến khu vực đường Cầu Bè, thuộc xã V, thấy khu vực vắng người, H nói chị D “chị xuống xe, chờ em một tí”, D vừa xuống xe thì H liền tăng tốc điều khiển xe chở H bỏ chạy về nhà H, tại tổ 5 thôn P, xã V, thành phố Nha Trang cất giấu xe máy trên. Chị D đuổi theo truy hô nhưng không được.

Khoảng 30 phút sau, Chị D đến khu vực gần nhà H, thuộc thôn P, xã V thấy H và H1 đang ngồi chơi, Chị D yêu cầu H trả lại xe nhưng không được, sau đó, chị D đến Công an xã Vĩnh Thạnh trình báo vụ việc.

Qua đấu tranh, đến ngày 17/6/2021, Cơ quan công an đến nhà H, tại tổ 5 thôn P, xã V, thành phố Nha Trang, thu giữ 01 xe máy hiệu Honda Airblade với số máy, số khung như trên, gắn biển kiểm soát 79N1-224. và mời Đặng Tấn H, Lê Hoàng Gia H1 về trụ sở làm việc. Qua làm việc, H đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Tại Kết luận định giá tài sản số 294/KL-HĐĐGTS ngày 11/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang kết luận: 01 xe máy Honda – Airblade, biển kiểm soát 79N1-772.... trị giá 12.540.000đ.

Tại bản cáo trạng số 138/CT-VKS-NT ngày 11 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Đặng Tấn H về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 171 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên nội dung đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm p, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án tù 01 năm 06 tháng

đến 02 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Về trách nhiệm dân sự, bị hại đã bồi thường thiệt hại và không yêu cầu gì khác nên đề nghị Tòa không xét; tuyên quyền kháng cáo và án phí theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, xét thấy sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử hành vi phạm tội của bị cáo. Căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên cũng như của các cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên và của các cơ quan tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, đúng quy định.

[3] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo Đặng Tấn H khai nhận: Do cần tiền để tiêu xài cá nhân, nên vào lúc khoảng 18 giờ ngày 15/6/2021, khi biết tin chị Phùng Bích D có bán một chiếc xe máy hiệu Honda Ariblade, mang BKS 77C1.467... bị cáo đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của chị D, nên bị cáo đã liên lạc và hẹn chị D tại khu vực tổ 6 thôn P, xã V để giao dịch. Tại đây, sau khi xem xe, bị cáo được chị D đồng ý cho đi thử xe. Trên đường đi thử xe bị cáo dừng xe lại và đề nghị chị D xuống khỏi xe để bị cáo thanh toán tiền. Khi chị D vừa xuống xe, bị cáo đã nhanh chóng mở ga và tẩu thoát. Giá trị tài sản bị cáo phạm tội là 12.540.000 đồng. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như qua phân xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nhanh chóng cướp giật tài sản là xe máy của chị Phùng Bích D của bị cáo đã cấu thành tội “Cướp giật tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 171 của Bộ luật hình sự.

Do đó, Cáo trạng số 138/CT-VKSNT ngày 11 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang truy tố bị cáo phạm tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 171 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người bị hại được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, mất an ninh, trật tự tại địa phương. Về nhân thân: Bị cáo có một tiền án chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội, nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo, cũng như phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường cho người bị hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo an tâm cải tạo, sớm trở về hòa nhập cộng đồng.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

[4.1] Bị hại chị Phùng Bích D đã được bị cáo bồi thường và không yêu cầu gì nên tòa không xét.

[4.2] Đối với anh Trần Lê V. Anh V là người mất chiếc xe máy Honda Ariblade, mang BKS 77C1.467... (vật chứng của vụ án). Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe máy này cho anh V. Anh V không yêu cầu gì khác nên tòa không xét.

[4.3] Đối với chị Lê Hoàng Gia H1. Chị H1 là người chứng kiến hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, hành vi của chị H1 chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Kiến nghị cơ quan công an xử phạt hành chính đối với chị H1 theo quy định của pháp luật. Đối với một chiếc điện thoại cơ quan công an trong quá trình điều tra thu của chị H1, nhưng đã trả lại chị H1 đúng quy định, nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 171; điểm p, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Đặng Tấn H 01** (Một) năm **06** (Sáu) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 26/11/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét phần trách nhiệm dân sự đối với chị Phùng Bích D, anh Trần Lê V, và chị Lê Hoàng Gia H1.

3. Án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Nha Trang;
- Công an thành phố Nha Trang;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS. TP. Nha Trang;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Thanh Tùng